

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai dự toán thu, chi ngân sách năm 2025
xã Hải Anh (sau sắp xếp)**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HẢI ANH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 1674/NQ-UBTVQH15 về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Ninh Bình năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 339/QĐ-UBND ngày 30/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc giao dự toán ngân sách Nhà nước năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 21/8/2025 của Hội đồng nhân dân xã Hải Anh về việc quyết định dự toán thu, chi ngân sách xã Hải Anh năm 2025 sau sắp xếp;

Xét đề nghị của phòng Kinh tế xã Hải Anh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai dự toán thu, chi ngân sách năm 2025 xã Hải Anh (sau sắp xếp) đã được Hội đồng nhân dân xã quyết định.

(Theo các biểu mẫu từ biểu 108/CK TC - NSNN đến biểu 110/CK TC - NSNN đính kèm)

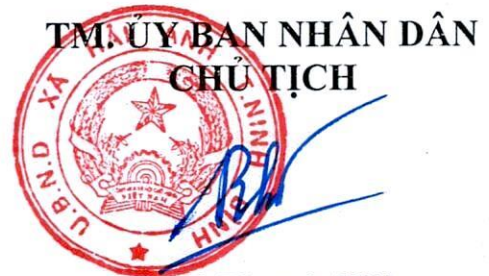
Điều 2: Hình thức công khai: công khai trên cổng thông tin điện tử của UBND xã Hải Anh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng phòng Kinh tế, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy;
- Lãnh đạo HĐND-UBND;
- Lưu: VT.



Bùi Thanh Hải



Hai Anh, ngày 22 tháng 8 năm 2025

BÁO CÁO**Thuyết minh phương án phân bổ dự toán thu, chi ngân sách năm 2025
xã Hải Anh (sau sắp xếp).****(Dự toán trình Hội đồng nhân dân xã)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 339/QĐ-UBND ngày 30/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc giao dự toán ngân sách Nhà nước năm 2025;

UBND xã Hải Anh báo cáo thuyết minh phương án phân bổ dự toán thu, chi ngân sách năm 2025 xã Hải Anh sau sắp xếp (Dự toán trình Hội đồng nhân dân xã), cụ thể như sau:

I. THU NGÂN SÁCH:

1- Thu ngân sách trên địa bàn:

Tổng thu NSNN trên địa bàn do UBND Tỉnh giao là: 59.687 triệu đồng, UBND xã dự kiến giao dự toán tổng thu NSNN trên địa bàn bằng dự toán Tỉnh giao. Nếu trừ thu tiền sử dụng đất 45.100 triệu đồng, các chỉ tiêu giao thu bằng dự toán tỉnh giao. Cơ cấu thu như sau:

Đơn vị: triệu đồng

STT	Các khoản thu	Tỉnh giao	Xã giao	Số tăng
	<u>Tổng</u>	59.687	59.687	
I	Các khoản thu 100%	621	621	
1	- Phí, lệ phí	166	166	
2	- Thu từ quỹ đất công ích và đất công	215	215	
3	- Thu khác	240	240	
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm	59.066	59.066	
1	- Thu từ DN nhà nước do địa phương quản lý	70	70	
2	- Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	4.447	4.447	
3	- Lệ phí trước bạ	7.454	7.454	
4	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	99	99	

STT	Các khoản thu	Tỉnh giao	Xã giao	Số tăng
5	- Thuế thu nhập cá nhân	1.824	1.824	
6	- Thu tiền sử dụng đất	45.100	45.100	
7	- Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước	72	72	

2- Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 134.450 triệu đồng

Như vậy, tổng dự toán thu ngân sách nhà nước là: 194.137 triệu đồng, trong đó phần ngân sách địa phương được hưởng là: 138.723 triệu đồng.

II. CHI NGÂN SÁCH:

Dự toán năm 2025 giao bằng dự toán Tỉnh giao. Tổng chi ngân sách xã: 138.723 triệu đồng, trong đó:

- Chi cân đối ngân sách xã là: 37.284 triệu đồng:
- + Chi xây dựng cơ bản từ nguồn cấp đất: 1.530 triệu đồng.
- + Chi thường xuyên: 35.008 triệu đồng
(Trong đó: chi sự nghiệp giáo dục – đào tạo và dạy nghề: 511 triệu đồng)
- + Dự phòng ngân sách: 746 triệu đồng (chiếm tỷ lệ 2% tổng chi cân đối ngân sách xã, bằng với số tỉnh giao)
- Chi mục tiêu để thực hiện các chế độ, chính sách, chương trình, nhiệm vụ từ ngân sách cấp trên là: 101.439 triệu đồng.

UBND XÃ HẢI ANH



UBND XÃ HẢI ANH

Biểu số 108/CK TC-NSNN

CÂN ĐỐI TỔNG HỢP DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: 1.000 đồng

Nội dung thu	Dự toán	Nội dung chi	Dự toán
Tổng số thu	138.723.000	Tổng số chi	138.723.000
I - Các khoản thu xã hưởng 100%	621.000	I - Chi đầu tư phát triển	1.530.000
II - Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	3.652.000	Trong đó:	
		Chi đầu tư XD CB	1.530.000
III - Thu bổ sung	134.450.000	II - Chi thường xuyên	136.447.000
- Bổ sung cân đối	33.011.000	- Chi thường xuyên bổ sung cân đối	35.008.000
- Bổ sung có mục tiêu	101.439.000	- Chi thường xuyên bổ sung mục tiêu	101.439.000
		III - Dự phòng	746.000



Biểu số 109/CK TC-NSNN

TỔNG HỢP DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: 1.000 đồng

Nội dung	DỰ TOÁN NĂM 2025	
	THU NSNN	THUN SX
A	3	4
Tổng số thu	194.137.000	138.723.000
I - Các khoản thu 100%	621.000	621.000
- Phí, lệ phí	166.000	166.000
- Thu từ quỹ đất công ích và đất công	215.000	215.000
- Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp		
- Đóng góp của nhân dân theo quy định		
- Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân		
- Thu kết dư ngân sách năm trước		
- Thu khác	240.000	240.000
II - Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm	59.066.000	3.652.000
- Thu từ DN nhà nước do địa phương quản lý	70.000	
- Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	4.447.000	499.000
- Lệ phí trước bạ	7.454.000	433.000
- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	99.000	69.000
- Thuế thu nhập cá nhân	1.824.000	1.099.000
- Thi tiền sử dụng đất	45.100.000	1.530.000
- Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước	72.000	22.000
III - Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	134.450.000	134.450.000
- Bổ sung cân đối	33.011.000	33.011.000
- Bổ sung cố mục tiêu	101.439.000	101.439.000
IV - Thu chuyển nguồn		



UBND XÃ HẢI ANH

Biểu số 110/CK TC-NSNN

TỔNG HỢP DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

	D/Toán năm 2025
TỔNG CHI	138.723.000
<u>CHI CÂN ĐỐI</u>	37.284.000
I - CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	1.530.000
1 - Chi đầu tư XDCB	1.530.000
2- Chi đầu tư phát triển khác	
II- CHI THƯỜNG XUYÊN	35.008.000
1. Chi công tác dân quân tự vệ, an ninh trật tự	3.946.000
- Chi dân quân tự vệ	661.000
- Chi an ninh trật tự	3.285.000
2. Sự nghiệp giáo dục	432.000
3. Sự nghiệp đào tạo	79.000
4. Sự nghiệp y tế	131.000
5. Sự nghiệp văn hoá, thông tin	531.000
6. Sự nghiệp thể dục, thể thao	36.000
7. Sự nghiệp kinh tế	905.000
- SN giao thông	270.000
- SN nông- lâm nghiệp - thủy lợi - hải sản	635.000
- SN thị chính	
- SN thương mại dịch vụ	
- Các sự nghiệp khác	
8. SN Môi trường	283.000
9. Sự nghiệp xã hội	1.646.000
10. Chi quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	26.841.000
11. Chi khác	
12. Chi sự nghiệp phát thanh	178.000
III- DỰ PHÒNG	746.000
<u>CHI MỤC TIÊU</u>	101.439.000
1. Sự nghiệp giáo dục	97.952.000
2. Sự nghiệp xã hội	3.487.000